## 1. GIỚI THIỆU

## 1.1. Mô tả dự án

1. Chính phủ Việt Nam nhận tài trợ từ Hiệp hội phát triển quốc tế (IDA) thuộc Ngân hàng Thế giới (WB) để đầu tư Dự án Chống chịu biến đổi khí hậu và sinh kế bền vững Đồng bằng sông Cửu Long (MD-ICRSL). Dự án bắt đầu vào Quý III năm 2016 nhằm phát triển các công cụ lập kế hoạch “thích ứng với biến đổi khí hậu, nâng cao khả năng sự chống chịu với biến đổi khí hậu trong quản lý và sự dụng đất đai và nguồn nước tại một số tỉnh của Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL)”.
2. MD-ICRSL được thiết kế để thực hiện theo cơ chế đồng tài trợ của IDA và Quỹ môi trường toàn cầu (GEF). Tài trợ từ GEF sẽ đầu tư cho các hoạt động tăng cường khả năng nghiên cứu và đổi mới sáng tạo của các tổ chức và cộng đồng nghiên cứu nhằm xây dựng sinh kế về nông lâm, ngư nghiệp chống chịu với biến đổi khí hậu, giảm thiểu phát thải khí thải nhà kính tại các tỉnh dự án trong vùng ĐBSCL. Ngày 16 tháng 11 năm 2017, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã ban hành quyết định 4694/QĐ-BNN-HTQT phê duyệt Dự án Hỗ trợ kỹ thuật cho Dự án vốn vay chống chịu Biến đổi khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững Đồng bằng sông Cửu Long (GEF-ICRSL), dự án này bao gồm 4 hợp phần:
3. *Hợp phần 1: Tăng cường công tác giám sát, phân tích và hệ thống cơ sở dữ liệu (1,5 triệu USD):* Hợp phần này sẽ hỗ trợ việc tăng cường năng lực nghiên cứu về giảm nhẹ tác động của biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên đất, nước và lâm nghiệp bền vững cũng như nâng cao khả năng ra quyết định một cách khoa học. Hợp phần bao gồm (i) hoạt động phân tích thị trường, tiềm năng xuất khẩu, chuỗi giá trị, nhãn hiệu và các dịch vụ gia tăng cho sản phẩm địa phương do chuyển đổi mô hình sinh kế thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu; (ii) Hỗ trợ Liên minh các cơ quan nghiên cứu ĐBSCL (DRCP) - là một cơ chế đảm bảo sự điều phối và hợp tác giữa các tổ chức nghiên cứu và các trường đại học; và (iii) tổ chức các khóa học ngắn hạn về quản lý và phát triển ĐBSCL thích ứng biến đổi khí hậu thông qua kết nghĩa các trường đại học vùng ĐBSCL và các trường đại học quốc tế. Ngoài ra, hợp phần này cũng dành phần kinh phí cho tư vấn quốc tế hỗ trợ ban quản lý dự án trung ương về quản lý dự án như soạn thảo các điều khoản tham chiếu, đầu vào cho giám sát, vận hành và báo cáo, v.v...
4. *Hợp phần 2: Quản lý lũ vùng thượng nguồn (1.5 triệu USD)*: Hợp phần này tài trợ cho nghiên cứu và đổi mới sáng tạo hỗ trợ sinh kế chống chịu với biến đổi khí hậu hướng tới những canh tác thông minh ứng phó với lũ và quản lý nguồn nước vùng thượng nguồn. Một số ví dụ là phát triển những mô hình sản xuất sống chung với lũ như hỗ trợ chuyển đổi từ sinh kế 3 vụ lúa sang sinh kế 2 vụ lúa, lúa nổi, rau, nuôi trồng thủy sản, kế hoạch sử dụng đất, v.v... Kinh phí cho hợp phần này được dùng để (i) xác định, đánh giá và lựa chọn những thực hành quản lý nước, nông lâm ngư nghiệp (WAAF) thông minh thích ứng BĐKH giúp giải quyết những thách thức của vùng thượng nguồn; (ii) xác định những mô hình WAAF (mô hình sống chung với lũ) và các biện pháp giảm thiểu tác động của lũ được thử nghiệm và đánh giá về các tác động môi trường, kinh tế và xã hội; và (iii) phát triển những sản phẩm tri thức về nông lâm thủy sản và nước chống chịu khí hậu để nhân rộng tại vùng thượng nguồn.
5. *Hợp phần 3: Thích ứng với chuyển đổi độ mặn vùng cửa sông ven biển (1.5 triệu USD):* Hợp phần này sẽ tài trợ cho nghiên cứu và đổi mới sáng tạo nhằm khuyến khích các sinh kế chống chịu biến đổi khí hậu, tạo điều kiện cho chuyển đổi sang sinh kế dựa vào nước lợ trong bối cảnh xâm nhập mặn vùng cửa sông. Một số ví dụ là mô hình nuôi tôm kết hợp với phát triển rừng sú vẹt, sinh kế nước lợ, sử dụng nước hiệu quả, đồng quản lý rừng ven biển, những giải pháp phi cấu trúc như kế hoạch sử dụng đất, v.v... Kinh phí cho hợp phần này tập trung vào (i) xác định, đánh giá và lựa chọn những phương thức canh tác WAAF nhằm hỗ trợ sự biến đổi của vùng cửa sông; (ii) thử nghiệm các mô hình canh tác WAAF liên quan đến chuyển đổi độ mặn để đánh giá các tác động về kinh tế, xã hội và môi trường; và (iii) phát triển những sản phẩm tri thức về nông lâm thủy sản và nước chống chịu khí hậu để nhân rộng tại vùng cửa sông.
6. *Hợp phần 4: Bảo vệ bờ biển vùng bán đảo (1.5 triệu USD):* Hợp phần này đầu tư cho những sinh kế thích ứng với biến đổi khí hậu để giải quyết những khó khăn ở vùng bán đảo liên quan đến xâm nhập mặn, xói lở bờ biển, sụt lở đất và khan hiếm nước. Những đổi mới sáng tạo có thể kể đến như bảo vệ dòng chảy, canh tác rừng sú vẹt, đồng quản lý rừng ven biển, các giải pháp phi cấu trúc như hàng rào tre hình chữ T, quy hoạch cảnh quan, nuôi tôm sinh thái, v.v... Hợp phần này sẽ (i) xây dựng các tiêu chí, thực hiện các cuộc trao đổi kỹ thuật để lựa chọn thực hành WAAF thông minh thích ứng BĐKH tại vùng bán đảo; (ii) xác định những mô hình liên quan đến xói lở bờ biển, khan hiếm nước và xâm nhập mặn và đánh gia những tác động về kinh tế, xã hội và môi trường; (iii) phát triển những sản phẩm tri thức về nông lâm thủy sản và nước chống chịu khí hậu để nhân rộng tại vùng bán đảo.
7. *Hợp phần 5: Hỗ trợ quản lý và thực hiện dự án (0,4 triệu USD):* Quỹ GEF sẽ sử dụng hợp lý nhất nguồn tài trợ như dự án IDA. Hợp phần này sẽ tài trợ đội ngũ cán bộ bổ sung cho Ban quản lý dự án trung ương giám sát các hoạt động do GEF tài trợ.

## 1.2. Các mục tiêu phát triển và nhiệm vụ của dự án

1. Mục tiêu của phần đầu tư tăng thêm (AF) này của dự án cũng tương tự như Dự án lớn (Parent Project) nhằm*: tăng cường các công cụ cho việc lập kế hoạch thông minh thích ứng với BĐKH và tăng cường khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu cho các thực hành quản lý đất đai và nguồn nước tại các tỉnh được chọn tại ĐBSCL của Việt Nam.*
2. Tài trợ của GEF hỗ trợ việc nâng cao năng lực nghiên cứu và đổi mới đổi mới sáng tạo để xây dựng những sinh kế bền vững chống chịu biến đổi khí hậu và giảm phát thải khí thải nhà kính tại các tỉnh thuộc dự án.

## 1.3. Vùng dự án

1. Dự án tập trung nghiên cứu, đổi mới sáng tạo cho 8 tỉnh tại 3 vùng sinh thái của ĐBSCL:vùng lũ (An Giang, Đồng Tháp), vùng cửa sông (Bến Tre, Trà Vinh, Sóc Trăng), và vùng bán đảo (Cà Mau, Kiên Giang).

## 1.4. Tổ chức thực hiện

1. Nguồn tài trợ từ GEF sẽ triển khai cùng cách thức như Dự án Lớn và Ban quản lý trung ương các dự án thủy lợi (CPO) thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT là chủ dự án.

## II. Cơ sở lý luận của chiến lược truyền thông

12. Đồng bằng sông Cửu Long là cửa ngõ quan trọng trong việc thay đổi cách tiếp cận cơ bản nhằm tăng cường phát triển trong khu vực. Nghị quyết số 120/NQ-CP của Chính phủ về phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu đã đề ra các thay đổi trong cách tiếp cận và định hướng của các chính sách, kế hoạch và hoạt động đầu tư trong khu vực.

13. Theo tinh thần Nghị quyết 120, sự thay đổi trong công tác truyền thông sẽ cần phải mang tính chiến lược và vượt trội hơn các phương pháp truyền thông thông thường do quy mô rộng hơn và các vấn đề đa dạng hơn. Đồng thời, hiện có một số sáng kiến ​​truyền thông được tài trợ bởi chính quyền trung ương và địa phương; cũng như được hỗ trợ bởi các tổ chức đối tác. Do đó, các hoạt động truyền thông cần phải đồng bộ và gia tăng giá trị cho các hoạt động đã thực hiện.

14. Chiến lược truyền thông được xây dựng nhằm:

- Truyền thông cho chính quyền trung ương và địa phương về cách triển khai thực hiện Nghị quyết 120 thông qua các dự án đầu tư về hệ thống thủy lợi, các cơ sở hạ tầng chống xói lở và phát triển sinh kế nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững cho toàn vùng.

- Hỗ trợ các công tác của địa phương trong truyền thông về nâng cao khả năng chống chịu tổng hợp, các hoạt động đầu tư xây dựng Hạ tầng kỹ thuật Công trình, các hoạt động chuyển đổi sinh kế.

- Truyền thông nhằm kết nối các bên liên quan trong triển khai thực hiện Nghị quyết 120.

**III. Phạm vi nhiệm vụ**

- Dưới sự giám sát của CPO và điều phối viên dự án, chuyên gia chiến lược truyền thông phối hợp với chuyên gia kỹ thuật để triển khai thực hiện và điều phối các hoạt động truyền thông của dự án.

- Xây dựng chiến lược truyền thông và kế hoạch tham gia của các bên liên quan.

- Phối hợp với Đơn vị truyền thông để triển khai thực hiện chiến lược truyền thông cho dự án, bao gồm truyền thông nhận thức; giám sát kết quả, tác động truyền thông; sản phẩm truyền thông; lựa chọn đối tượng mục tiêu, các thông điệp chính phù hợp từng nhóm đối tượng truyền thông và đo lường hiệu quả truyền thông.

- Chủ trì xây dựng và giám sát việc phát triển tất cả các sản phẩm truyền thông của dự án.

- Tổng hợp các tài liệu truyền thông phù hợp với bối cảnh dự án, đặc biệt là bối cảnh đồng bằng sông Cửu Long.

- Giám sát xây dựng bộ công cụ truyền thông cho dự án và cung cấp cho các nhóm dự án sử dụng.

- Hỗ trợ kỹ thuật cho các đơn vị quản lý dự án ở địa phương, đảm bảo kế hoạch truyền thông của địa phương gắn liền với các hoạt động của dự án và được triển khai thực hiện một cách phù hợp.

- Phối hợp với nhóm quản lý dự án, các thành viên của nhóm công tác để tối đa hóa lợi ích các hoạt động truyền thông của dự án.

- Lưu trữ tài liệu dự án, kế hoạch, báo cáo và các tài liệu liên quan. Theo dõi công tác thu thập, tổng hợp, phân tích và phản hồi về các sản phẩm và hoạt động truyền thông.

- Đại diện cho nhóm công tác về truyền thông của dự án tham dự các cuộc họp, chuẩn bị và đại diện cho dự án thuyết trình tại các cuộc họp.

**IV. Nhiệm vụ cụ thể**

Chuyên gia tư vấn chiến lược truyền thông sẽ triển khai thực hiện 03 nhiệm vụ chính, cụ thể như sau:

**Nhiệm vụ A: Các hoạt động truyền thông ở cấp trung ương**

- Đánh giá truyền thông:

+ Lập sơ đồ các bên liên quan đến truyền thông về nâng cao khả năng chống chịu tổng hợp của người dân thuộc khu vực dự án ở đồng bằng sông Cửu Long.

+ Đánh giá lại các hoạt động truyền thông đã thực hiện (thông qua các hình thức truyền thông khác nhau) đã được thực hiện trong vòng 18 tháng qua về các chủ đề như sau:

* Tác động của biến đổi khí hậu đến quy hoạch sử dụng đất, quản lý nước và kiểm soát mặn;
* Hệ thống sản xuất nông nghiệp phù hợp với hạn/lũ, và xâm nhập mặn (có thể bao gồm các nghiên cứu đổi mới sáng tạo, ví dụ thực tiễn, hoạt động cộng động…)
* Chương trình chuyển đổi nông nghiệp (bao gồm thay đổi chính sách và chuyển đổi trong qua trình thực hiện)
* Vai trò của khối tư nhân trong việc chuyển đổi đồng bằng sông Cửu Long;
* Và các chủ đề khác sẽ được xác định bời chuyên gia và thống nhất với CPO.

- Việc đánh giá này bao gồm (việc này bao gồm xác định đối tượng triển khai công việc và đối tượng khán giả):

* + Cập nhật thông tin và các hoạt động truyền thông dự kiến triển khai về các chủ đề liên quan (bao gồm cả các hoạt động triển khai bởi Chính phủ/Bộ TN&MT, Bộ KH&ĐT, các địa phương; cũng như của các tổ chức đối tác; NGO, vv).

- Các sản phẩm truyền thông cho cấp trung ương.

* + Dựa trên đánh giá nhanh và các thông tin đã có sẵn về truyền thông để xây dựng, cung cấp các sản phẩm truyền thông đặc thù, xác định:
* Thông điệp truyền thông
* Đối tượng truyền thông
* Các phương pháp truyền thông hiệu quả nhất (bao gồm tần suất và kênh truyền thông)
* Các bên tham gia vào việc xây dựng tài liệu truyền thông
	+ Phối hợp với các bên liên quan ở cấp trung ương và nếu thông tin cần thiết tại cấp địa phương thì các bên liên quan sẽ tại cấp địa phương … và có thể thông qua các cơ quan nghiên cứu như IPSARP, SIWRP, SIWRR)

- Thực hiện các hoạt động truyền thông theo kế hoạch ở cấp trung ương

* + Phối hợp với đơn vị truyền thông để triển khai thực hiện các nhiệm vụ truyền thông ở cấp trung ương, theo dõi thường xuyên và đảm bảo tiến độ.

**Nhiệm vụ B: Các hoạt động truyền thông cấp địa phương**

- Đánh giá truyền thông:

* + Đánh giá nhanh kế hoạch truyền thông của các địa phương liên quan đến dự án ICRSL và xác định hiệu quả đã các hoạt động trong phạm vi truyền thông đã đề xuất.
	+ Xác định các giải pháp để tăng cường hiệu quả các hoạt động truyền thông của địa phương
	+ Đề xuất, tư vấn các hoạt động để tăng cường hiệu quả các hoạt động truyền thông của tỉnh. Đề xuất cần đưa ra các cách tiếp cận mới mà địa phương có thể sử dụng dựa trên các thông lệ quốc tế sẵn có.
	+ Chia sẻ và thảo luận về đề xuất với các nhóm công tác ở địa phương để hoàn thiện kế hoạch truyền thông.
	+ Chia sẻ kịp thời các cập nhật, tài liệu chương trình , báo cáo, nghiên cứu, biên bản họp và thông tin về hội nghị, hội thảo, khóa đào tạo và các hoạt động liên quan khác của dự án hoặc có liên quan đến dự án cho các địa phương.

- Phối hợp triển khai thực hiện các hoạt động truyền thông dự kiến ở cấp tỉnh

* + Hỗ trợ xây dựng các TOR trong phạm vi công việc; xem xét và lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ; điều phối các cuộc họp với các bên liên quan.
	+ Phối hợp với nhóm truyền thông cấp tỉnh xây dựng chiến lược truyền thông bao gồm thông điệp trên truyền thông đại chúng, báo cáo, chính sách, thông điệp chính cho các lĩnh vực chủ yếu cho từng loại đối tượng riêng biệt.
	+ Các hoạt động khác thống nhất với CPO và các tỉnh

**Nhiệm vụ C: Quản lý các hoạt động truyền thông tổng thể**

- Điều chỉnh/cập nhật dự thảo chiến lược truyền thông theo các kết quả công việc được đề cập ở trên. Chiến lược truyền thông phải được duy trì cập nhật thường xuyên bao gồm các hoạt động truyển thông của các đơn vị khác và báo cáo CPO.

- Tăng cường hiểu biết về đối tượng công chúng và các bên liên quan dự án.

- Rà soát chi phí đề xuất cho các hoạt động truyền thông và đảm bảo chi phí hiệu quả nhất.

- Cung cấp các báo cáo về hiện trạng của các hoạt động truyền thông

- Duy trì trao đổi thông tin với các đầu mối tại các địa phương và báo cáo với CPO để được hỗ trợ trong quá trình thực hiện

**IV. Tổ chức thực hiện**

- Chuyên gia tư vấn phối hợp chặt chẽ với các bên liên quan để triển khai các nhiệm vụ được liệt kê tại phần Phạm vi công việc.

- Chuyên gia tư vấn dự kiến làm việc 18 tháng để thực hiện các nhiệm vụ như mô tả tại mục III Phạm vi công việc.

- Ban CPMU cung cấp đầy đủ các tài liệu liên quan đến Dự án và các Tiểu dự án làm cơ sở để Chuyên gia tư vấn tham khảo thực hiện.

**V. Thời gian thực hiện Hợp đồng và sản phầm đầu ra:**

- Tổng thời gian huy động dự kiến 18 tháng, từ lúc ký hợp đồng đến hết 12/2022.

- Chuyên gia tư vấn sẽ trình bày một kế hoạch làm việc đến hết 12/2022 với CPO. Kế hoạch làm việc được chuẩn bị trong vòng 15 ngày kể từ khi ký hợp đồng và thống nhất với CPO về khung thời gian cho kế hoạch làm việc tiếp theo.

- Các sản phẩm được liệt kê cụ thể dưới đây:

| **Báo cáo chính** | **Thời gian** | **Sản phẩm** |
| --- | --- | --- |
| **Tiếng Anh** | **Tiếng Việt** |
| Báo cáo khởi đầu | 1 tháng sau khi ký hợp đồng | 3 | 3 |
| Báo các về công việc thực tế và kinh phí | Hàng tháng | 3 | 3 |
| Báo cáo cuối kỳ | 1 tháng trước khi kết thúc hợp đồng | 3 | 3 |
| Các báo cáo khác theo yêu cầu của WB/MARD/WB | Theo yêu cầu | 3 (Nếu có yêu cầu) | 3 |

**VI. Trình độ chuyên môn:**

Yêu cầu tối thiểu về trình độ chuyên môn:

- Bằng đại học về truyền thông hoặc chuyên ngành liên quan với ít nhất 10 năm kinh nghiệm triển khai hoạt động truyền thông dự án và các kinh nghiệm liên quan (ưu tiên chuyên gia có nhiều kinh nghiệm)

- Kinh nghiệm quản lý được chứng minh thông qua các hoạt động truyền thông đã thực hiện trong quá khứ.

- Kinh nghiệm về việc sử dụng, phân bổ chi phí hiệu quả được chứng minh thông qua các hoạt động truyền thông đã thực hiện trong quá khứ.

- Kinh nghiệm và hiểu biết về phương tiện truyền thông kỹ thuật số nhằm triển khai thực hiện hoạt động truyền thông một cách hiệu quả

- Có khả năng phối hợp làm việc với các chuyên gia kỹ thuật và các cán bộ chính phủ

- Có mối hệ tốt với cơ quan truyền thông (truyền hình, báo mạng, báo giấy và đài phát thanh) cấp trung ương và địa phương (đồng bằng sông Cửu Long, các thành phố lớn như TP.HCM, Hà Nội).

- Kỹ năng nói, viết tiếng Việt và tiếng Anh tốt.